|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG | **ĐỀ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN** |
| **KHOA LUẬT** | Học kỳ: 2 | Năm học: | **2021 - 2022** |
| Mã học phần: DLK0260 Tên học phần: Pháp luật về chứng khoán  |
| Mã nhóm lớp HP: | 211\_ DLK0260\_01, 211\_ DLK0260\_02 |
| Thời gian làm bài: | 60 (phút) |
| Hình thức thi: | **Trắc nghiệm kết hợp tự luận** |
| **Cách thức nộp bài phần tự luận:** - SV gõ trực tiếp trên khung trả lời của hệ thống thi; |

**PHẦN TRẮC NGHIỆM (4 điểm)**

**Công ty đầu tư chứng khoán có thể tồn tại dưới loại hình doanh nghiệp nào?**

**A.** Công ty cổ phần.

**B.** Công ty trách nhiệm hữu hạn.

**C.** Công ty hợp danh.

**D.** Doanh nghiệp tư nhân.

**ANSWER: A**

**Chứng khoán nào sau đây là chứng khoán nợ:**

**A.** Trái phiếu.

**B.** Cổ phiếu.

**C.** Chứng chỉ quỹ đầu tư.

**D.** Chứng khoán phái sinh.

**ANSWER: A**

**Hành vi nào sau đây được coi là chào bán chứng khoán ra công chúng:**

**A.** Chào bán thông qua các phương tiện thông tin đại chúng.

**B.** Chào bán cho không quá 99 nhà đầu tư không kể nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp.

**C.** Chỉ chào bán cho nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp.

**D.** Chào bán cho nhà đầu tư chiến lược.

**ANSWER: A**

**Ủy ban chứng khoán nhà nước hiện nay là:**

**A.** Cơ quan quản lý nhà nước trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán.

**B.** Tổ chức tự quản để tổ chức và giám sát hoạt động giao dịch chứng khoán trên thị trường chứng khoán.

**C.** Cơ quan thuộc Chính Phủ được trao quyền quản lý nhà nước trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán.

**D.** Cơ quan thuộc Quốc Hội được trao quyền quản lý nhà nước trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán.

**ANSWER: A**

**Nhà đầu tư được quyền yêu cầu công ty quản lý quỹ mua lại chứng chỉ quỹ đầu tư khi nhà đầu tư sở hữu:**

**A.** Chứng chỉ quỹ mở.

**B.** Chứng chỉ quỹ đầu tư.

**C.** Chứng chỉ quỹ đóng.

**D.** Giấy xác nhận phần vốn góp trong quỹ thành viên.

**ANSWER: A**

**Quỹ đại chúng được thành lập khi đáp ứng các điều kiện sau đây:**

**A.** Có ít nhất 100 nhà đầu tư, không kể nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp mua chứng chỉ quỹ, trừ quỹ hoán đổi danh mục và tổng giá trị chứng chỉ quỹ đã bán đạt ít nhất là 50 tỷ đồng.

**B.** Có ít nhất 150 nhà đầu tư, không kể nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp mua chứng chỉ quỹ, trừ quỹ hoán đổi danh mục và tổng giá trị chứng chỉ quỹ đã bán đạt ít nhất là 100 tỷ đồng.

**C.** Có ít nhất 200 nhà đầu tư, không kể nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp mua chứng chỉ quỹ, trừ quỹ hoán đổi danh mục và tổng giá trị chứng chỉ quỹ đã bán đạt ít nhất là 150 tỷ đồng.

**D.** Có ít nhất 250 nhà đầu tư, không kể nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp mua chứng chỉ quỹ, trừ quỹ hoán đổi danh mục và tổng giá trị chứng chỉ quỹ đã bán đạt ít nhất là 50 tỷ đồng.

**ANSWER: A**

**Công ty cổ phần có thể phát hành:**

**A.** Cổ phiếu, trái phiếu, chứng quyền và quyền mua cổ phần.

**B.** Cổ phiếu, trái phiếu, chứng chỉ quỹ đầu tư, chứng quyền và quyền mua cổ phần.

**C.** Cổ phiếu, trái phiếu, chứng quyền có bảo đảm và quyền mua cổ phần.

**D.** Cổ phiếu, trái phiếu, chứng chỉ quỹ đầu tư và quyền mua cổ phần.

**ANSWER: A**

**Để có thể được cấp phép hoạt động bảo lãnh phát hành chứng khoán, công ty chứng khoán phải có mức vốn điều lệ tối thiểu là:**

**A.** 240 tỷ.

**B.** 165 tỷ.

**C.** 25 tỷ.

**D.** 190 tỷ.

**ANSWER: A**

**PHẦN TỰ LUẬN (6 điểm): Nhận định sau đây là đúng hay sai? Tại sao?**

**Câu 1. (1,5 điểm): Quyền mua cổ phần và chứng quyền là giống nhau.**

**Đáp án Câu 1:**

**Sai (0,25). K5, K7 Điều 4 Luật chứng khoán và nêu nội dung (0,5). Lập luận chứng minh (0,5). Kết luận (0,25).**

**Câu 2 (1,5 điểm): Mọi công ty chứng khoán đều có quyền bảo lãnh phát hành chứng khoán.**

**Đáp án Câu 2:**

**Sai (0,25). Nêu khái niệm quỹ thành viên theo K3 Đ 72 Luật chứng khoán (0,5). Lập luận vì quy định trên nên CTCK chỉ được cấp phép bảo lãnh khi có nghiệp vị tự doanh chứng khoán (0,5). Kết luận (0,25).**

**Câu 3 (1,5 điểm): Nhà đầu tư mua chứng chỉ quỹ đầu tư có quyền ra quyết định hằng ngày đối với hoạt động đầu tư của quỹ**

**Đáp án Câu 3:**

**Sai (0,25). Nêu khái niệm quỹ đầu tư chứng khoán theo K37 Đ 4 Luật chứng khoán (0,5). Lập luận để thấy quyền của nhà đầu tư là gì và không có quyền này vì đặc tính của quỹ (0,5). Kết luận (0,25).**

**Câu 4 (1,5 điểm): Sở Giao dịch Chứng khoán có thẩm quyền đồng ý hay không đồng ý cho phép niêm yết chứng khoán tại Sở Giao dịch Chứng khoán.**

**Đáp án Câu 4:**

**Đúng (0,25). Theo Khoản 1 Điều 42, Điểm đ khoản 1 Đ 46 Luật chứng khoán (0,5). Lập luận để thấy rằng SGDCK là tổ chức được phép tổ chức và giám sát TTCK nên có quyền này(0,5). Kết luận (0,25).**

*Ngày biên soạn:* 15/10/2021.

**Giảng viên biên soạn đề thi: TS PHAN PHƯƠNG NAM**

*Ngày kiểm duyệt: 18 tháng 10 năm 2021*

**Trưởng (Phó) Khoa/Bộ môn kiểm duyệt đề thi: Trần Minh Toàn**